

Số: 546/TB-TCKH

Móng Cái, ngày 09 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
Công khai tình hình thực hiện dự toán
ngân sách Thành phố quý I/2025

Thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 6538/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND thành phố Móng Cái về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025; Văn bản số 1585/CV-UBND ngày 29/5/2017 của UBND thành phố Móng Cái về phân công trách nhiệm thực hiện chế độ công khai ngân sách nhà nước;

Phòng Tài chính - Kế hoạch Thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố quý I/2025 (có biểu số liệu và thuyết minh kèm theo).

Hình thức công khai: Đăng trên cổng thông tin điện tử.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo để các phòng ban, đơn vị sự nghiệp, Hội đồng nhân dân, UBND các xã phường được biết./

Nơi nhận:

- TT HĐND TP (B/c);
- TT UBND TP (B/c);
- Ban KTXH (B/cáo);
- Các phòng ban, ĐVSN;
- UBND các xã phường;
- Lưu TCKH.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Ngọc Trung



Móng Cái, ngày 09 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách Thành phố quý I/2025

(Kèm theo Thông báo số 546/TB- TCKH ngày 09/4/2025 của phòng Tài chính - Kế hoạch)

1. Về thu ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến 31/3/2025 đạt 1.571.397 triệu đồng, tăng 15% so với cùng kỳ; trong đó:

- Thu từ ngành Hải quan 613.678 triệu đồng, đạt 24,4% dự toán, tăng 50,2% so với cùng kỳ;

- Thu nội địa đạt 369.200 triệu đồng, đạt 27,8% dự toán Tỉnh, đạt 24,8% dự toán Thành phố, bằng 77,7% so cùng kỳ.

+ Có 06/11 khoản thu đạt tiến độ thu so với dự toán thành phố giao: (1) Thu DN có vốn đầu tư nước ngoài đạt 62.881 triệu đồng, đạt 39,3% dự toán, tăng 108,7% so cùng kỳ; (2) Thu ngoài quốc doanh đạt 55.767 triệu đồng, đạt 27,9% dự toán, tăng 64,4% so cùng kỳ; (3) Thuế thu nhập cá nhân đạt 31.575 triệu đồng, đạt 31,3% dự toán tỉnh, đạt 30,1% dự toán thành phố, tăng 9,2% so cùng kỳ; (4) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 528 triệu đồng, đạt 26,4% dự toán, bằng 99,8% so cùng kỳ; (5) Thu phí và lệ phí đạt 110.325 triệu đồng, đạt 32,5% dự toán tỉnh, đạt 29,3% dự toán thành phố, tăng 6,4% so cùng kỳ; (6) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 2.093 triệu đồng, đạt 26,2% dự toán.

+ Còn 05/11 khoản thu chưa đạt tiến độ thu so với dự toán thành phố giao: (1) Thu từ DNNN đạt 3.067 triệu đồng, đạt 22,1% dự toán, bằng 63,9% so cùng kỳ; (2) Lệ phí trước bạ đạt 25.093 triệu đồng, đạt 22,8% dự toán tỉnh, đạt 22% dự toán thành phố, bằng 83% so cùng kỳ; (3) Thu tiền sử dụng đất đạt 65.536 triệu đồng, đạt 24,5% dự toán tỉnh, đạt 17,2% dự toán thành phố, bằng 28,3% so cùng kỳ; (4) Tiền cho thuê đất đạt 592 triệu đồng, đạt 2,6% dự toán tỉnh, đạt 2,5% dự toán thành phố, bằng 21,7% so cùng kỳ; (5) Thu khác đạt 11.743 triệu đồng, đạt 11,4% dự toán, tăng 31,7% so cùng kỳ;

Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến thu ngân sách không đạt: (1) Đang triển khai rà soát, đối chiếu sổ bộ để thu tiền thuê đất (thời gian quy định nộp 02 kỳ, kỳ 1 trước ngày 31/5, kỳ 2 trước 31/10) nên các doanh nghiệp, hộ dân sẽ nộp trong quý II/2025. (2) Từ ngày 01/3/2025 không có phát sinh số thu phạt ATGT do Công an cấp huyện thu do giải thể công an cấp huyện tại Quyết định số 1089/QĐ-BCA ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.

* Thu ngân sách địa phương (huyện, xã) được hưởng theo tỷ lệ điều tiết (không tính khoản thu bổ sung có từ ngân sách cấp trên, chuyển nguồn): đạt

204.049 triệu đồng, đạt 25,9% dự toán tỉnh, đạt 24,3% dự toán thành phố, bằng 88,1% so cùng kỳ.


2. Chi NSNN trong cân đối:

Tổng chi NSNN đến 31/3/2025 đạt 260.844 triệu đồng, đạt 20,4% dự toán tỉnh, đạt 19,6% dự toán thành phố, bằng 131,6% so cùng kỳ. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển đạt: 76.673 triệu đồng, đạt 61,4% dự toán tỉnh, đạt 45,1% dự toán thành phố, bằng 91,1% so cùng kỳ. Chi đầu tư phát triển được thực hiện theo tiến độ thu tiền sử dụng đất, chi tạm ứng đầu tư xây dựng cơ bản.

- Chi thường xuyên đạt: 172.207 triệu đồng, đạt 17,8% dự toán, bằng 151% so cùng kỳ; Nhìn chung các nhiệm vụ chi thường xuyên của các đơn vị đều bám sát chế độ, định mức quy định và thực hiện theo dự toán được giao;

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu đạt 11.965 triệu đồng, đạt 7,4% dự toán.

Trên đây là khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách Thành phố quý I/2025, Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo để các đơn vị được biết./. 



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ QUÝ I/2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý I/2025	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.328.210	792.568	59,7	123,0
I	Thu cân đối NSNN	838.652	204.049	24,3	88,1
1	Thu nội địa	838.652	204.049	24,3	88,1
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		457.199		160,4
III	Thu trợ cấp từ ngân sách tỉnh	303.816	131.320	43,2	102,7
IV	Thu bổ sung từ nguồn cải cách tiền lương	185.742			
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.328.210	260.845	19,6	131,6
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	1.166.106	248.880	21,3	125,5
1	Chi đầu tư phát triển	170.000	76.673	45,1	91,1
2	Chi thường xuyên	966.788	172.207	17,8	151,0
3	Dự phòng ngân sách	24.390		-	
4	Chi nộp ngân sách cấp trên		-		
5	Chi từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương	4.928			
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh	162.104	11.965	7,4	



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I/2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Quý I/2025	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.486.000	369.200	24,8	77,7
I	Thu nội địa	1.486.000	369.200	24,8	77,7
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	13.900	3.067	22,1	63,9
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN	160.000	62.881	39,3	208,7
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	200.000	55.767	27,9	164,4
4	Thuế thu nhập cá nhân	105.000	31.575	30,1	109,2
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	114.000	25.093	22,0	83,0
7	Thu phí, lệ phí	375.900	110.325	29,3	106,4
8	Các khoản thu về nhà, đất	406.000	66.656	16,4	
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.000	528	26,4	99,8
-	Thu tiền sử dụng đất	380.000	65.536	17,2	28,3
-	Tiền cho thuê mặt đất	24.000	592	2,5	21,7
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	8.000	2.093	26,2	
10	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
11	Thu khác ngân sách	103.200	11.743	11,4	131,7
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi, công sản khác				
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	838.652	204.049	24,3	88,1
1	Từ các khoản thu phân chia	383.524	128.410	33,5	95,0
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	455.128	75.639	16,6	78,5



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I/2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện Quý I/2025	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	1.328.210	260.845	19,6	131,6
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH	1.166.106	248.880	21,3	125,5
I	Chi đầu tư phát triển	170.000	76.673	45,1	91,1
1	Chi đầu tư cho các dự án	170.000	76.673	45,1	91,1
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	966.788	172.207	17,8	151,0
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	400.854	70.981	17,7	153,9
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	52.207	10.997	21,1	122,4
4	Chi văn hóa thông tin	6.984	2.708	38,8	306,3
5	Chi phát thanh, truyền hình	2.490	237	9,5	3950,0
6	Chi thể dục thể thao	1.680	262	15,6	81,6
7	Chi bảo vệ môi trường	52.207	13.040	25,0	437,7
8	Chi hoạt động kinh tế	110.447	12.628	11,4	105,7
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	227.354	38.125	16,8	132,6
10	Chi đảm bảo xã hội	52.723	14.841	28,1	145,2
III	Dự phòng ngân sách	24.390		0,0	
IV	Chi từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương	4.928		0,0	
V	Chi nộp ngân sách cấp trên				
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	162.104	11.965	7,4	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	68.815	1.332		
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	93.289	10.633		